

Án số : 43/2021/HNGĐ-ST
Ngày : 01/07/2021
V/v “Ly hôn”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DK

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

- * Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa : Bà **Nguyễn Thị Hồng Hạnh**
- * Các Hội thẩm nhân dân : Ông **Đinh Gia Bảo**
Ông **Lê Quốc Tân**
- * Thư ký ghi biên bản phiên tòa : Bà **Lê Thị Phương Thúy** - CBTA
- * Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện DK tham gia phiên tòa :
Ông **Nguyễn Quốc Trưởng** - KSV.

Hôm nay, ngày 01 tháng 07 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện DK mở phiên tòa công khai để xét xử vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số : 77/2021/TLST-HNGĐ ngày 12/03/2021 về việc: “Ly hôn” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 47/2021/QĐXX-ST ngày 28/05/2021 và quyết định hoãn phiên tòa số 42/2021/QĐST-HNGĐ ngày 14/06/2021 giữa các đương sự sau:

* Nguyên đơn : Chị **Nguyễn Thị Thanh M** - Sinh năm 1989.

Trú tại : Thôn N 2 - Diên S - DK

(Có mặt)

* Bị đơn : Anh **Nguyễn Quốc T** - Sinh năm 1984.

Trú tại : Thôn T 1 - Diên S - DK

(Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN :

- Nguyên đơn chị Nguyễn Thị Thanh M trình bày :

Tôi và anh Nguyễn Quốc T tự nguyện chung sống với nhau vào năm 2010 có làm đăng ký kết hôn tại UBND xã Diên S - DK. Vợ chồng tôi có 02 con chung là :

Nguyễn Quốc K - Sinh ngày 09/11/2010.

Nguyễn Ngọc Quỳnh A - Sinh ngày 05/04/2013.

Trong quá trình chung sống vợ chồng xảy ra mâu thuẫn mà nguyên nhân do tính tình hai bên không phù hợp, sống chung một nhà với người thân của anh T nhưng anh không có tính quyết đoán và lập trường trong mọi công việc, bản thân anh T hay chịu sự tác động của gia đình nên càng làm cho mâu thuẫn vợ chồng căng thẳng hơn, vợ chồng kinh cãi nhiều hơn, nhiều lần anh T đánh đập tôi phải đi bệnh viện, lúc đó tôi không làm giấy chứng thương vì nghĩ đến 02 con chung nên bỏ qua tất cả. Khi tôi làm ăn thua lỗ có gây ra một số nợ thì anh T và gia đình anh xúc phạm tôi, xô đuổi tôi ra khỏi nhà, tôi và anh T đã sống ly thân từ năm 2018 đến nay, thời gian sống ly thân anh T có năn nỉ tôi quay về nhưng phía gia đình

anh T có lời qua tiếng lại nên tôi không đồng ý quay về nữa. Nay tôi xác định không còn tình cảm gì với anh T nên tôi đề nghị Tòa án giải quyết cho tôi được ly hôn anh T.

Về con chung : Tôi đồng ý để 02 cháu A và K cho anh T trực tiếp nuôi dưỡng, tôi không cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung : Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết và không có nợ chung.

- Bị đơn anh Nguyễn Quốc T trình bày :

Về thời gian, địa điểm, hoàn cảnh kết hôn cũng như con chung như cô M trình bày là đúng. Mẫu thuẫn phát sinh do bất đồng về cách sống, kinh tế gia đình khó khăn do cô M gây ra nợ nần để nhiều người đến nhà đòi nợ dẫn đến vợ chồng kinh cãi, lúc nóng giận tôi có đánh cô M 1-2 lần sau đó cô M bỏ nhà đi một thời gian rồi quay về. Bên cạnh đó cô M cũng có lời qua tiếng lại với anh chị em trong nhà nên cũng không thuận thảo, năm 2018 cô M tự ý ra thuê nhà trọ ở và vợ chồng sống ly thân từ đó đến nay, thời gian sống ly thân tôi có đi tìm và kêu cô M về chung sống lại nhưng cô M không đồng ý. Nay cô M xin ly hôn, tôi đồng ý.

Về con chung : Tôi xin nuôi 02 cháu K và A, không yêu cầu cô M cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung : Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết và không có nợ chung.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN :

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định :

- Về nội dung : Chị Nguyễn Thị Thanh M và anh Nguyễn Quốc T chung sống với nhau vào năm 2010 trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Diên S - DK. Đây là hôn nhân hợp pháp, trong quá trình chung sống chị M và anh T đã xảy ra nhiều mâu thuẫn nên chị M xin ly hôn.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện DK đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân gia đình, công nhận sự thỏa thuận của các bên đương sự .

Tòa xét : Việc mâu thuẫn của chị M và anh T xảy ra do cách sống hai bên không phù hợp, xuất phát từ những mâu thuẫn nhỏ trong sinh hoạt hàng ngày mà hai bên không tự khắc phục được dẫn đến những mâu thuẫn lớn và không tìm được tiếng nói chung, giữa chị M và anh T cũng đã có một khoảng thời gian dài sống ly thân để cả hai nhìn nhận lại vấn đề nhưng vẫn không có kết quả tốt đẹp. Tại phiên tòa hôm nay, chị M và anh T thống nhất thuận tình ly hôn, việc thỏa thuận trên là hoàn toàn tự nguyện, không trái với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

- Về con chung : Công nhận sự thỏa thuận của các bên đương sự, giao 02 cháu K và A cho anh T trực tiếp nuôi dưỡng và giáo dục. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho đến khi có đơn yêu cầu.

- Về tài sản chung : Hai bên xác nhận không có nên HĐXX không xem xét giải quyết.

- Về án phí : Chị M phải chịu án phí HNGĐ/ST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên !

QUYẾT ĐỊNH :

- * Căn cứ vào điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân gia đình.
- * Căn cứ vào 147, 235, 246 Bộ luật tố tụng dân sự.
- * Căn cứ vào Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Tuyên xử :

1/ Công nhận sự thỏa thuận của các bên đương sự : Chị **Nguyễn Thị Thanh M** và anh **Nguyễn Quốc T** thuận tình ly hôn.

2/ Về con chung : Giao 02 cháu Nguyễn Quốc K - Sinh ngày 09/11/2010 và Nguyễn Ngọc Quỳnh A - Sinh ngày 05/04/2013 cho anh Nguyễn Quốc T trực tiếp nuôi dưỡng và giáo dục, việc cấp dưỡng nuôi con nếu có đơn yêu cầu thì giải quyết bằng vụ kiện khác.

Chị Nguyễn Thị Thanh M được quyền thăm và chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

3/ Về tài sản chung : Hai bên xác nhận không có nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết và xác nhận không có nợ chung.

4/ Về án phí : Chị Nguyễn Thị Thanh M phải nộp 300.000đ án phí HNGĐ/ST. Số tiền này được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị M đã nộp theo biên lai thu tiền số 2137 ngày 12/03/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện DK.

Nguyên đơn, bị đơn được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận :

- TAT Khánh Hòa
- VKS ND huyện DK
- Chi cục THA/DS huyện DK
- UBND xã Diên S
- Đương sự + Lưu HS

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Thị Hồng Hạnh